

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương
của hệ thống chính trị tỉnh Tây Ninh**

- Căn cứ Kết luận số 35-KL/TW, ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở;

- Căn cứ Công văn số 5169-CV/BTCTW, ngày 06/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc ban hành danh mục chức danh, chức vụ tương đương của các địa phương;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy (khoá XI), nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quy định của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Căn cứ Biên bản số 381-BB/TU, ngày 27/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Ban hành Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết định này.

Điều 3. Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan thi hành Quyết định này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để đề xuất, kiến nghị Ban Tổ chức Trung ương xem xét, cho ý kiến.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Bộ Nội vụ,
- Vụ Địa phương III - BTCTW,
- Như Điều 3 (thực hiện),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Sở Nội vụ,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Phòng Tổng hợp – VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

NVH-150



**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Phạm Hùng Thái



BẢNG DANH MỤC
CHỨC DANH, CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ
TỈNH TÂY NINH

(kèm theo Quyết định số 3518-QĐ/TU, ngày 28/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Cấp	Bậc	Chức danh, chức vụ
I	Chức danh diện Bộ Chính trị quản lý	1	- Ủy viên Trung ương Đảng chính thức. - Ủy viên Trung ương Đảng dự khuyết đang đảm nhiệm vị trí công tác nào thì được xác định vị trí thứ bậc và hưởng các chế độ, chính sách theo chức vụ đang công tác.
		2	- Bí thư Tỉnh ủy.
II	Chức danh diện Ban Bí thư quản lý		- Phó Bí thư Tỉnh ủy. - Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
III	Tương đương Tổng cục trưởng	1	- Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh.
IV	Tương đương Phó Tổng cục trưởng	1	- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
		2	- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh *. - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. - Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh.
V	Cấp trưởng các ban, sở, ngành và tương đương	1	- Trưởng ban đảng, cơ quan trực thuộc Tỉnh ủy.
		2	- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
		3	- Giám đốc Sở, trưởng cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và tương đương cấp tỉnh. - Bí thư huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. - Trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy. - Trưởng Ban quản lý khu kinh tế tỉnh. - Trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Giám đốc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Lò Gò-Xa Mát, Giám đốc Ban Quản lý các khu di tích Lịch sử cách mạng Miền Nam, Trưởng Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen).

STT	Cấp	Bậc	Chức danh, chức vụ
VI	Phó trưởng các ban, sở, ngành và tương đương	1	<ul style="list-style-type: none"> - Phó trưởng ban Đảng, cơ quan trực thuộc Tỉnh ủy. - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. - Thư ký đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.
		2	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Giám đốc Sở, phó trưởng các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và tương đương ở cấp tỉnh. - Phó bí thư huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. - Trưởng các Ban quản lý dự án thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành giao thông, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn). - Chủ tịch HĐQT, HĐTV các doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. - Chủ tịch HĐTV doanh nghiệp nhà nước thuộc Tỉnh ủy. - Giám đốc Quỹ đầu tư Phát triển địa phương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
		3	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng các hội cấp tỉnh do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. - Phó trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy. - Phó trưởng Ban quản lý khu kinh tế tỉnh. - Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. - Phó trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Lò Gò-Xa Mát, Phó Giám đốc Ban Quản lý các khu di tích Lịch sử cách mạng Miền Nam, Phó Trưởng Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen). - Giám đốc doanh nghiệp nhà nước thuộc Tỉnh ủy.
VII	Trưởng phòng và tương đương	1	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng phòng và tương đương của ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. - Ủy viên ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. - Ủy viên Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh. - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện. - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

STT	Cấp	Bậc	Chức danh, chức vụ
			- Chi cục trưởng ở địa phương.
		2	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng phòng và tương đương của sở, các cơ quan ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh. - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, thị xã, thành phố, đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy. - Phó các Ban quản lý dự án thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành giao thông, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn). - Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. - Trưởng các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc sở, ngành cấp tỉnh. - Phó Giám đốc doanh nghiệp nhà nước thuộc Tỉnh ủy. - Phó Giám đốc Quỹ Đầu tư Phát triển địa phương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
		3	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng phòng, ban, cơ quan và tương đương trực thuộc huyện ủy, thị ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện. - Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội và tương đương ở cấp huyện. - Phó trưởng các hội cấp tỉnh do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. - Trưởng phòng các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. - Trưởng phòng, ban và tương đương trực thuộc Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh. - Trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
VIII	Phó trưởng phòng và tương đương	1	<ul style="list-style-type: none"> - Phó trưởng phòng và tương đương của các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện. - Phó chi cục trưởng ở địa phương.
		2	<ul style="list-style-type: none"> - Phó trưởng phòng và tương đương của sở, các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh. - Ủy viên ủy ban kiểm tra huyện ủy, thị ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy*. - Phó trưởng các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc sở, ngành cấp tỉnh.
		3	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện. - Phó trưởng phòng, ban, cơ quan và tương đương trực thuộc huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện. - Phó trưởng các tổ chức chính trị - xã hội và tương đương ở cấp huyện.

STT	Cấp	Bậc	Chức danh, chức vụ
			<ul style="list-style-type: none"> - Phó trưởng phòng các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; - Phó trưởng phòng, ban và tương đương trực thuộc Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh; - Phó trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Trưởng các hội cấp huyện do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.
IX	Cán bộ xã, phường, thị trấn	1	Bí thư Đảng ủy: Tương đương chức vụ trưởng phòng, ban, cơ quan trực thuộc huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
		2	Phó bí thư đảng ủy; chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn: Tương đương chức vụ phó trưởng phòng, ban, cơ quan trực thuộc huyện ủy, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
		3	<ul style="list-style-type: none"> - Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn. - Chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn.

* **Riêng 02 chức danh:** “Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh”, “Ủy viên ủy ban kiểm tra huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy” được xếp theo đúng Kết luận số 35-KL/TW. Tuy nhiên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh đề nghị Ban Tổ chức Trung ương tổng hợp trình Bộ Chính trị xem xét điều chỉnh đối với 02 chức danh này cho phù hợp, bảo đảm tương quan chung giữa các tổ chức, cơ quan, đơn vị của địa phương, cụ thể:

- Chức danh “Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh” đề nghị đưa lên bậc 1, cấp Phó Tổng cục trưởng để xếp cùng cấp, cùng bậc với chức danh “Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy”.

- Chức danh “Ủy viên ủy ban kiểm tra huyện ủy, thị ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy” đề nghị đưa xuống bậc 3, cấp Phó trưởng phòng và tương đương để xếp cùng cấp, cùng bậc với chức danh “Phó trưởng phòng, ban, cơ quan và tương đương trực thuộc huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện”.